Câu **1**: [VDC]

Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
Cho các chữ số: 1 ; 2 ; 4 ; 5 ; 6 . Trong các số có 5 chữ số được lập từ các số đã cho, số thích hợp để điền vào dấu ba chấm lần lượt là:  
65 140 < . . . < . . . < 65 240

A. 65142 và 65214

B. 65214 và 65241 C. 65142 và 65412 D. 65142 và 65421

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**So sánh các số trong phạm vi 100 000.  
  
Do các số cần tìm lớn hơn 65 140 và 6 là số lớn nhất trong các chữ số nên các chữ số cần tìm có hàng chục nghìn là 6 , và hàng nghìn lớn hơn 5 hoặc bằng 5 . Do không còn số nào lớn hơn 5 sau khi đã dùng số 6 vào hàng chục nghìn nên hàng nghìn là số 5 .  
Ta lập được các số có chữ số hàng chục nghìn là 6 và chữ số hàng nghìn là 5 là:  
65 421 ; 65 412 ; 65 241 ; 65 214 ; 65 142 ; 65 124  
Mà 65 140 < 65 142 < 65 214 < 65 240  
Vậy đáp án đúng là: 65 142 và 65 214  
**Đáp án:**65 142 và 65 214

Câu **2**: [VDC]

Cho các số: 97 121 ; 54 137 ; 44 705 .  
Số bé nhất là: [[44705]].

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**So sánh các số dựa theo hàng chục nghìn.  
  
So sánh các hàng chục nghìn  
Hàng chục nghìn của 97 121 là 9 .  
Hàng chục nghìn của 54 137 là 5 .  
Hàng chục nghìn của 44 705 là 4 .  
Vì 9 > 5 > 4 nên số bé nhất là: 44 705 .  
**Đáp án: 44 705**

Câu **3**: [VDC]

Cho các số sau  
A = 39 532 + ¯ ¯¯¯¯¯¯¯¯ ¯ a b c d  
B = ¯ ¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯ ¯ 1 a 222 + ¯ ¯¯¯¯¯¯¯¯¯ ¯ 5 b 12 + ¯ ¯¯¯ ¯ c d .  
C = ¯ ¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯ ¯ 35 b c d + ¯ ¯¯¯¯¯¯¯¯¯ ¯ a 300 .  
D = 15 194  
Sắp xếp các số đã cho theo thứ tự tăng dần.

D

B

C

A

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
So sánh các số trong phạm vi 10 000  
1, Trong hai số:  
Số nào có ít chữ số hơn thì bé hơn.  
Số nào có nhiều chữ số hơn thì lớn hơn.  
2, Nếu hai số có cùng số chữ số thì so sánh từng cặp chữ số ở cùng một hàng, kể từ trái sang phải.  
3, Nếu hai số có cùng số chữ số và từng cặp chữ số ở cùng một hàng đều giống nhau thì hai số đó đều bằng nhau.  
Sử dụng  
¯ ¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯ ¯ a b c d e = ¯ ¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯ ¯ a 0 000 + ¯ ¯¯¯¯¯¯¯¯¯ ¯ b 000 + ¯ ¯¯¯¯¯¯ ¯ c 00 + ¯ ¯¯¯¯ ¯ d 0 + e  
  
B = 10 222 + ¯ ¯¯¯¯¯¯¯¯¯ ¯ a 000 + 5012 + ¯ ¯¯¯¯¯¯ ¯ b 00 + ¯ ¯¯¯ ¯ c d  
= ¯ ¯¯¯¯¯¯¯¯ ¯ a b c d + 15 234  
C = 35 000 + ¯ ¯¯¯¯¯¯ ¯ b c d + ¯ ¯¯¯¯¯¯¯¯¯ ¯ a 000 + 300 = 35 300 + ¯ ¯¯¯¯¯¯ ¯ a b c  
Có 15 194 < 15 234 < 35 300 < 39 532 nên 15 194 < 15 234 + ¯ ¯¯¯¯¯¯¯¯ ¯ a b c d < 35 300 + ¯ ¯¯¯¯¯¯¯¯ ¯ a b c d < 39 532 + ¯ ¯¯¯¯¯¯¯¯ ¯ a b c d  
Hay D < B < C < A  
Sắp xếp theo thứ tự tăng dần là: D , B , C , A

Câu **4**: [VDC]

Điền số thích hợp vào ô trống  
Tìm số có 5 chữ số biết:  
Chữ số hàng chục nghìn và hàng đơn vị giống nhau;  
Chữ số hàng nghìn và hàng chục giống nhau;  
Chữ số hàng trăm viết dưới dạng số La Mã thì có thể được tạo bởi 5 que diêm.  
Số đó lớn hơn số có 5 chữ số lớn nhất mà các chữ số khác nhau. (chữ số hàng nghìn và hàng chục nghìn khác nhau).  
Số cần tìm là [[98 889]].

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**So sánh các số trong phạm vi 10 000  
1, Trong hai số:  
Số nào có ít chữ số hơn thì bé hơn.  
Số nào có nhiều chữ số hơn thì lớn hơn.  
2, Nếu hai số có cùng số chữ số thì so sánh từng cặp chữ số ở cùng một hàng, kể từ trái sang phải.  
3, Nếu hai số có cùng số chữ số và từng cặp chữ số ở cùng một hàng đều giống nhau thì hai số đó đều bằng nhau.  
  
Gọi số cần tìm là ¯ ¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯ ¯ a b c d e với a , b , c , d , e là các số có một chữ số và a > 0 .  
Vì chữ số hàng chục nghìn và hàng đơn vị giống nhau nên a = e .  
Vì chữ số hàng nghìn và hàng chục giống nhau nên b = d .  
Vì chữ số hàng nghìn và hàng chục nghìn khác nhau nên a khác b .  
Số cần tìm có dạng: ¯ ¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯ ¯ a b c b a . Trong đó a khác b .  
Số lớn nhất có 5 chữ số mà các chữ số khác nhau là 98 765 .  
Do ¯ ¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯ ¯ a b c b a > 98 765 nên a = 9 , mà a khác b . nên b = 8 để phù hợp ¯ ¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯ ¯ 98 c b a > 98 765 .  
Do c viết dưới dạng số La Mã có 5 gạch và c lớn hơn hoặc bằng 7 nên c = 8 ( V I I I )  
Vậy số cần tìm là: 98 889 .

Câu **5**: [VDC]

Hãy chọn đáp án đúng để điền vào ô trống  
Lan được mẹ cho một số tiền mua đồ dùng học tập. Lan đã mua 2 cây bút, mỗi cây bút giá 3000 đồng. Hỏi Lan còn lại bao nhiêu tiền, biết số tiền mẹ cho Lan là số nhỏ nhất có 5 chữ số.  
Số tiền Lan còn lại là [[4000]].

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**So sánh các số trong phạm vi 10 000  
1, Trong hai số:  
Số nào có ít chữ số hơn thì bé hơn.  
Số nào có nhiều chữ số hơn thì lớn hơn.  
2, Nếu hai số có cùng số chữ số thì so sánh từng cặp chữ số ở cùng một hàng, kể từ trái sang phải.  
3, Nếu hai số có cùng số chữ số và từng cặp chữ số ở cùng một hàng đều giống nhau thì hai số đó đều bằng nhau.  
Số nhỏ nhất có 5 chữ số là 10 000 .  
Vậy mẹ cho Lan 10 000 đồng. Do đó Lan còn lại số tiền là: 10 000 − 2 × 3000 = 4000 (đồng).

Câu **6**: [VDC]

Trong đợt thi học sinh giỏi toàn trường khối 4 , các lớp đạt được điểm như sau  
  
Hãy sắp xếp 4 lớp có tổng điểm cao nhất theo thứ tự giảm dần

C

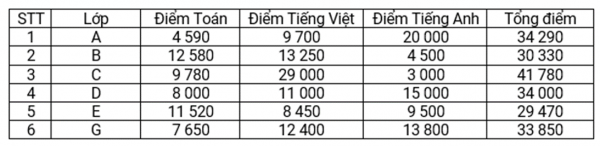
A

D

G

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**So sánh các số trong phạm vi 10 000  
1, Trong hai số:  
Số nào có ít chữ số hơn thì bé hơn.  
Số nào có nhiều chữ số hơn thì lớn hơn.  
2, Nếu hai số có cùng số chữ số thì so sánh từng cặp chữ số ở cùng một hàng, kể từ trái sang phải.  
3, Nếu hai số có cùng số chữ số và từng cặp chữ số ở cùng một hàng đều giống nhau thì hai số đó đều bằng nhau.  
  
Ta có bảng sau  
  
Vậy bốn lớp có tổng điểm cao nhất được xếp theo thứ tự giảm dần là: C , A , D , G

Câu **7**: [VDC]

Chọn đáp án đúng  
Cho các số: 21 585 , 13 694 , 58 793 , 68 716  
Trong các khẳng định sau đây, khẳng định nào đúng?

A. Số nhỏ nhất trong các số đã cho là 13694.

B. Số nhỏ nhất trong các số đã cho là số có bốn chữ số. C. Tổng các chữ số của số nhỏ nhất bằng 21. D. Số lớn nhất trong các số đã cho là 58793.

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
So sánh các số trong phạm vi 100 000 .  
  
Vì các số đã cho đều có năm chữ số nên ta đi so sánh từng cặp chữ số ở cùng một hàng, kể từ trái sang phải.  
Ta đi so sánh các chữ số ở hàng chục:  
Do 1 < 2 < 5 < 6 nên 13 694 < 21 585 < 58 793 < 68 715  
Vậy số nhỏ nhất trong các số đã cho là số: 13 694  
Số lớn nhất trong các số đã cho là: 68 715  
Tổng các chữ số của số nhỏ nhất là: 1 + 3 + 6 + 9 + 4 = 23  
**Đáp án:**  
Số nhỏ nhất trong các số đã cho là 13 694 .

Câu **8**: [VDC]

Trong một phân xưởng, đội thứ nhất sản xuất được 1565 sản phẩm, đội thứ hai sản xuất được 2350 sản phẩm, đội thứ ba sản xuất được 2605 sản phẩm, đội thứ tư sản xuất nhiều hơn đội thứ ba 540 sản phẩm. Sau đó, do có sự cải tiến về kỹ thuật, đội thứ hai làm được thêm 250 sản phẩm.  
Sắp xếp theo thứ tự **tăng dần**các đội ứng với số sản phẩm lúc sau. (sắp xếp từ trên xuống dưới)

Đội thứ nhất

Đội thứ hai

Đội thứ ba

Đội thứ tư

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
So sánh các số trong phạm vi 100 000  
  
Đội thứ nhất sản xuất được 1565 sản phẩm  
Đội thứ hai do về sau có sự cải tiến về kỹ thuật, nên làm được số sản phẩm là: 2350 + 250 = 2600 (sản phẩm)  
Đội thứ ba sản xuất được 2605 sản phẩm  
Do đội thứ tư sản xuất nhiều hơn đội thứ ba 540 sản phẩm nên số sản phẩm của đội thứ tư là: 2605 + 540 = 3145 (sản phẩm)  
Vì : 1565 < 2600 < 2605 < 3145  
Nên thứ tự các đội sắp xếp theo chiều tăng dần số sản phẩm là: Đội thứ nhất, Đội thứ hai, Đội thứ ba, Đội thứ tư.  
**Đáp án:**  
Đội thứ nhất, Đội thứ hai, Đội thứ ba, Đội thứ tư.

Câu **9**: [VDC]

Chọn đáp án đúng.  
Hùng mang 9000 đồng đi mua một quyển vở và hai chiếc bút. Biết giá của mỗi quyển vở là 6000 đồng và giá của một chiếc bút là 2000 đồng. Hỏi bạn Hùng có mang đủ tiền để mua vở và bút hay không?

A. Có

B. Không

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
So sánh các số trong phạm vi 10 0 000 .  
  
Số tiền để mua một quyển vở và hai chiếc bút là: 6000 + 2 × 2000 = 6000 + 4000 = 10 000 (đồng)  
Vì số tiền cần mua một quyển vở và hai chiếc bút lớn hơn số tiền mà Hùng có ( 10 000 > 9000 ) nên Hùng không mang đủ tiền để mua vở và bút.  
**Đáp án:**  
Không

Câu **10**: [VDC]

Chọn đáp án đúng  
Giá trị nào của x đưới đây để 35783 < ¯ ¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯ ¯ 3 x 681

A. 1

B. 6

C. 5

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
So sánh các số trong phạm vi 10 0 000 .  
  
Vì các số đã cho đều có cùng số chữ số, nên ta đi so sánh từng cặp chữ số ở cùng một hàng, kể từ trái sang phải.  
Do chữ số hàng chục nghìn đều bằng nhau , nên ta đi xét chữ số hàng nghìn  
Để 35783 < ¯ ¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯ ¯ 3 x 681 thì x = 5 hoặc x > 5  
Nếu lấy x = 5 thì 35 783 < 35 681 ( sai)  
Nên trong các đáp án thì có đáp án 6 là thỏa mãn.  
Vậy giá trị x cần tìm là x = 6 .  
**Đáp án:**  
6

Câu **11**: [VDC]

Chọn đáp án đúng.  
Một phân xưởng A có 6750 sản phẩm, sau đó phân xưởng đó bán 1355 sản phẩm cho phân xưởng B . Biết số lượng sản phẩm của phân xưởng B trước khi mua thêm là 4560 sản phẩm. Hỏi số lượng sản phẩm của phân xưởng A sau khi bán như thế nào so với số lượng sản phẩm của phân xưởng B sau khi nhập thêm sản phẩm ở phân xưởng A?

A. Lớn hơn

B. Ít hơn

C. Bằng nhau

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
So sánh các số trong phạm vi 10 0 000 .  
  
Số sản phẩm phân xưởng A còn lại sau khi bán 1355 sản phẩm cho phân xưởng B là:  
6750 − 1355 = 5395 (sản phẩm)  
Số sản phẩm phân xưởng B sau khi nhập thêm sản phẩm ở phân xưởng A là: 4560 + 1355 = 5915 (sản phẩm)  
Vì 5395 < 5915 nên khối lượng sản phẩm của phân xưởng A sau khi bán ít hơn so với khối lượng sản phẩm của phân xưởng B sau khi nhập thêm sản phẩm ở phân xưởng A .  
**Đáp án:**  
Ít hơn

Câu **12**: [VDC]

Chọn đáp án đúng.  
Biết ¯ ¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯ ¯ a b c d e là số lớn nhất có năm chữ số.  
Hỏi giá trị a + b + c + d + e bằng bao nhiêu?

A. 36

B. 45

C. 40

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
So sánh các số trong phạm vi 10 0 000 .  
  
Số lớn nhất có năm chữ số là số : 99 999  
Vậy ¯ ¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯ ¯ a b c d e = 99 999  
Do đó tổng a + b + c + d + e = 9 + 9 + 9 + 9 + 9 = 45 .  
**Đáp án:**  
45

Câu **13**: [VDC]

Chọn đáp án đúng.  
Đổi vị trí hai chữ số của số 14 568 ở hàng nào với nhau để được một số lớn hơn số 75 000 .

A. Hàng chục nghìn và hàng nghìn

B. Hàng chục nghìn và hàng đơn vị.

C. Hàng trăm và hàng đơn vị

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
So sánh các số trong phạm vi 10 0 000 .  
  
Vì chữ số hàng chục nghìn của số 14 568 nhỏ hơn chữ số hàng chục nghìn của số 75 000 ( 1 < 7 ). Trong các chữ số 1 , 4 , 5 , 6 , 8 có 8 > 7  
Nên để số sau khi đổi lớn hơn số 75 000 thì chữ số ở hàng chục nghìn phải là 8  
Do đó cần đổi vị trí của chữ số hàng chục nghìn và chữ số của hàng đơn vị với nhau để được số lớn hơn số 75 000 .  
**Đáp án:**  
Hàng chục nghìn và hàng đơn vị.

Câu **14**: [VDC]

Chọn đáp án đúng.  
Mai và Lan có một số tiền để mua đồ dùng học tập. Mai mua hai cây bút, một quyển vở và còn dư 2000 đồng, số tiền của Lan vừa đủ mua một cây bút và hai quyển vở . Hỏi Mai và Lan ai có nhiều tiền hơn? Biết giá tiền của một quyển vở là 4000 đồng và giá tiền của một cây bút là 2000 đồng.

A. Bạn Mai có nhiều tiền hơn B. Bạn Lan có nhiều tiền hơn

C. Bạn Lan và bạn Mai có số tiền bằng nhau.

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
So sánh các số trong phạm vi 10 0000 .  
  
Vì giá tiền của một quyển vở là 4000 đồng và giá tiền của một cây bút là 2000 đồng nên số tiền bạn Mai mua hai cây bút, một quyển vở là: 2 × 2000 + 4000 = 8000 (đồng)  
Vậy số tiền bạn Mai có ban đầu là: 8000 + 2000 = 10 000 (đồng)  
Số tiền Lan vừa đủ mua một cây bút và hai quyển vở, nên số tiền của Lan là: 2000 + 4000 × 2 = 10000 (đồng)  
Vì 10 000 = 10 000 nên số tiền ban đầu của bạn Mai bằng với số tiền của bạn Lan.  
**Đáp án:**  
Bạn Lan và bạn Mai có số tiền bằng nhau.

Câu **15**: [VDC]

Chọn đáp án đúng.  
Mai mua hai cây bút chì và một lọ keo dán hết 9000 đồng. An mua một lọ keo dán hết 5000 đồng. Hỏi giá của một cây bút hay một lọ keo dán đắt hơn?  
Biết giá của lọ keo dán Mai và An mua là như nhau.

A. Giá của một cây bút chì đắt hơn

B. Giá của một lọ keo dán đắt hơn

C. Giá của cây bút và lọ keo là như nhau

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
So sánh các số trong phạm vi 10 0 000 .  
  
Vì Mai mua hai cây bút chì và một lọ keo dán, An mua một lọ keo dán. Mà giá tiền lọ keo dán của Mai và An mua là như nhau, nên số tiền Mai mua hơn An chính là số tiền của hai cây bút chì.  
Khi đó giá tiền của hai cây bút chì là: 9000 − 5000 = 4000 (đồng)  
Vậy giá tiền mua một cây bút chì là: 4000 : 2 = 2000 (đồng).  
Vì 2000 < 5000 nên giá tiền mua một lọ keo đắt hơn.  
**Đáp án:**  
Giá của một lọ keo dán đắt hơn.

Câu **16**: [VDC]

Điền số thích hợp vào ô trống.  
Có [[4]] giá trị của a để ¯ ¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯ ¯ 3 a 569 < ¯ ¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯ ¯ 34 353 .

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
So sánh các số trong phạm vi 10 0 000 .  
  
Vì các số đã cho đều có cùng số chữ số, nên ta đi so sánh từng cặp chữ số ở cùng một hàng, kể từ trái sang phải.  
Do chữ số hàng chục nghìn đều bằng nhau , nên ta đi xét chữ số hàng nghìn.  
Để: ¯ ¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯ ¯ 3 a 569 < ¯ ¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯ ¯ 34 353 thì a < 4 nên các số : 0 ; 1 , 2 ; 3 đúng.  
Khi a = 4 thì 34569 < 34353 Sai  
Khi a > 4 thì ¯ ¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯ ¯ 3 a 569 > ¯ ¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯ ¯ 34 353 Sai với yêu cầu.  
Vậy có 4 giá trị của a để ¯ ¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯ ¯ 3 a 569 < ¯ ¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯ ¯ 34 353  
**Đáp án:**  
4

Câu **17**: [VDC]

Chọn đáp án đúng  
Hoa có 8000 đồng, Hoa mua một quyển vở và một cái bút  
Lan có 9000 đồng, Lan mua hai quyển vở và một cái bút.  
Biết giá tiền của một cái bút là 2000 đồng, giá tiền của một quyển vở là 3000 .  
Hỏi câu nói nào dưới đây là đúng?

A. Số tiền bạn Hoa còn lại nhiều hơn số tiền bạn Lan còn lại.

B. Số tiền bạn Lan còn lại nhiều tiền hơn số tiền bạn Hoa còn lại. C. Số tiền còn lại của hai bạn là như nhau

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
So sánh các số trong phạm vi 10 0 000 .  
  
Số tiền Hoa mua một quyển vở và một cái bút là: 2000 + 3000 = 5000 (đồng)  
Số tiền Hoa còn lại sau khi mua bút và vở là: 8000 − 5000 = 3000 (đồng)  
Số tiền Lan mua hai quyển vở và một cái bút là: 2000 × 3 + 2000 = 6000 + 2000 = 8000 (đồng)  
Số tiền Lan còn lại sau khi mua vở và bút là: 9000 − 7000 = 2000 (đồng)  
Vì 2000 < 3000 nên số tiền còn lại của Hoa nhiều hơn sô tiền còn lại của Lan.  
**Đáp án:**  
Bạn Hoa còn lại nhiều hơn

Câu **18**: [VDC]

Bạn hãy điền số thích hợp vào ô trống.  
Từ các số 0 , 1 , 2 , 3 , 4 ta lập được các số có năm chữ số khác nhau, biết rằng các số đó đều nhỏ hơn 11 000 . Hỏi có thể lập được bao nhiêu số có năm chữ số thoả mãn đề bài?  
Trả lời: [[6]] số.

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
So sánh các số trong phạm vi 100 000.  
  
Vì các số cần tìm nhỏ hơn 11 000 nên chữ số hàng chục nghìn và hàng nghìn lần lượt là 1 , 0 .  
Do đó các số cần tìm là: 10 234 ; 10 243 ; 10 324 ; 10 342 ; 10 423 ; 10 432 .  
Vậy có thể lập được 6 số có năm chữ số thoả mãn điều kiện đề bài.  
**Đáp án:**  
6

Câu **19**: [VDC]

Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
Cho một số A . Biết A là số bé nhất có năm chữ số khác nhau và A lớn hơn 20 002 .  
Hỏi tổng các chữ số của số A là bao nhiêu?

A. 9

B. 10

C. 11 D. 12

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
So sánh các số trong phạm vi 100 000.  
  
A là số có năm chữ số khác nhau và A lớn hơn 20 002 , nên chữ số hàng chục nghìn của A là 2 .  
Do A là số bé nhất có năm chữ số khác nhau nên các chữ số hàng nghìn, hàng trăm, hàng chục và hàng đơn vị lần lượt là 0 ; 1 ; 3 ; 4 .  
Vậy số A là 20 134 .  
Tổng các chữ số của số A là:  
2 + 0 + 1 + 3 + 4 = 10 .  
**Đáp án:**  
10

Câu **20**: [VDC]

Bạn hãy điền số thích hợp vào ô trống.  
Cho một số, biết rằng số đó là số lớn nhất có năm chữ số khác nhau và nhỏ hơn 30000 . Hỏi tổng các chữ số của số đó là bao nhiêu?  
Trả lời: Tổng các chữ số của số đó là [[32]].

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
So sánh các số trong phạm vi 100 000.  
  
Để tìm số nhỏ hơn số 30000 thì chữ số hàng chục nghìn là 2 hoặc 1 .  
Vì số đã cho là số lớn nhất nên chữ số hàng chục nghìn là 2 .  
Do số đã cho là số lớn nhất có năm chữ số khác nhau và nhỏ hơn 30000 nên chữ số hàng nghìn, hàng trăm, hàng chục lần lượt là 9 , 8 , 7 , 6 .  
Số lớn nhất có năm chữ số khác nhau thỏa mãn đề bài là: 29876 .  
Tổng các chữ số của số đó là: 2 + 9 + 8 + 7 + 6 = 32 .  
**Đáp án:**  
32

Câu **21**: [VDC]

Bạn hãy điền số thích hợp vào ô trống.  
Cho các chữ số: 1 ; 3 ; 4 ; 5 ; 7 .  
Hỏi từ các chữ số trên có thể viết được bao nhiêu số có năm chữ số khác nhau lớn hơn 40 000 và chữ số ở hàng trăm là chữ số 5 ?  
Trả lời: [[12]] số.

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
So sánh các số trong phạm vi 100 000.  
  
Ta có chữ số ở hàng trăm là chữ số 5 .  
Mà các số lập được phải lớn hơn 40 000 nên chữ số hàng chục nghìn là một trong các số 4 ; 7 .  
♦ Nếu chữ số hàng chục nghìn là 4 ta lập được các số:  
41 537 ; 41 573 ; 43 517 ; 43 571 ; 47 513 ; 47 531 .  
♦ Nếu chữ số hàng chục nghìn là 7 ta lập được các số:  
71 534 ; 71 543 ; 73 514 ; 73 541 ; 74 513 ; 74 531 .  
Vậy có 12 số thoả mãn đề bài.  
**Đáp án:**  
12